

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích dưới đây:

"Trong những thế kỉ qua, đã có những người đặt bước chân đầu tiên của họ trên những con đường mới; họ không được trang bị vũ khí gì ngoài tầm nhìn của riêng họ. Họ có mục đích khác nhau, nhưng tất cả đều có một số điều chung: (bước chân của họ là bước chân đầu tiên, con đường của họ là con đường hoàn toàn mới, nhân quan của họ không hề do vay mượn, và phản ứng mà họ nhận được luôn là sự căm ghét.) Những nhà phát minh vĩ đại - những nhà tư tưởng, những nghệ sĩ, những nhà khoa học, những nhà sáng chế - đều phải đơm độc chống lại những người cùng thời với họ. Tất cả những ý tưởng mới và vĩ đại đều bị chống đối kịch liệt. Tất cả những phát minh mới và vĩ đại đều bị lên án. Động cơ máy đầu tiên bị coi là ngu xuẩn. Chiếc máy bay đầu tiên bị coi là không tưởng. Chiếc máy dẹt đầu tiên đã bị coi là ác quỷ. Việc gây mê bị coi là tội lỗi. Nhưng những người đó, với tầm nhìn không vay mượn, vẫn tiếp tục tiến lên. Họ đã chiến đấu, họ đã đau khổ và họ đã phải trả giá. Nhưng họ đã chiến thắng."

(Trích "Suối nguồn", Ayn Rand, NXB Trẻ, 2015, tr.1171-1172)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2: Theo đoạn trích, "những người đặt bước chân đầu tiên" có điểm chung gì?

Câu 3: Tại sao trước những phát minh mới và vĩ đại, người ta thường chống đối kịch liệt, lên án, căm ghét?

Câu 4: Viết về chân dung một người "đặt bước chân đầu tiên" mà em biết (từ 5 đến 7 dòng).

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về thái độ cần thiết đối với cái mới.

Câu 2. (5,0 điểm)

"...Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gần mãi lại réo to mãi lên. Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu, rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng. Tới cái thác rồi. Ngọt khúc sông lượn, thấy sóng bọt đã trắng xóa cả một chân trời đá. Đá ở đây từ ngàn năm vẫn mai phục hết trong lòng sông, hình như mỗi lần có chiếc thuyền nào xuất hiện ở quãng

âm âm mà quanh hieu này, mỗi lần có chiếc nào nhô vào đường ngoặt sông là một số hòn bèn nhóm cả dậy để vồ lấy thuyền. Mặt hòn đá nào trông cũng ngộ ngược, hòn nào cũng nhân nhúm méo mó hơn cả cái mặt nước chỗ này. Mặt sông trắng xóa càng làm bật rõ lên những hòn đá mới thùy điện nơi đáy hầm đập. Mặt sông trắng xóa càng làm bật rõ lên những hòn đá mới trông tưởng như nó đứng nó ngồi nó nằm tùy theo sở thích tự động của đá to đá bé. Nhưng hình như Sông Đà đã giao việc cho mỗi hòn. Mới thấy rằng đây là nó bày thạch trận trên sông. Đám tảng đám hòn chia làm ba hàng chặn ngang trên sông đòi ăn chết cái thuyền, một cái thuyền đơn độc không còn biết lùi đi đâu để tránh một cuộc giáp lá cà có đá dàn trận địa sẵn. Hàng tiền vệ, có hai hòn canh một cửa đá trông như là sơ hở, nhưng chính hai đứa giữ vai trò dụ cái thuyền đối phương đi vào sâu nữa, vào tận tuyến giữa rồi nước sông luông mới đánh khuấy quạt vu hồi lại. Nếu lọt vào đây rồi mà cái thuyền du kích ấy vẫn chọc thủng được tuyến hai thì nhiệm vụ của những boong-ke chìm và pháo đài nổi ở tuyến ba phải đánh tan cái thuyền lọt lưới đá tuyến trên, phải tiêu diệt tất cả thuyền trưởng thủy thủ ngay dưới chân thác.”

(Trích Người lái đò Sông Đà, Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2008, tr187-188)

Phân tích hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về phong cách nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Tuân.

----- HẾT -----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh:; Số báo danh:

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc hiểu	3,0
	1	- Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích: nghị luận	0,5
	2	Theo đoạn trích, “ <i>những người đặt bước chân đầu tiên</i> ” có điểm chung: + Bước chân của họ là bước chân đầu tiên, con đường của họ là con đường hoàn toàn mới. + Nhân quan của họ không hề do vay mượn. + Phản ứng họ nhận được luôn là sự căm ghét.	0,25 0,25 0,25
	3	- Trước những phát minh mới và vĩ đại, người ta thường chống đối kịch liệt, lên án, căm ghét, bởi vì: + Họ cho rằng những phát minh đó là ngu xuẩn, là không tương, là ác quỷ, là tội lỗi. + Đó là sáng tạo của những tầm nhìn mới “ <i>không hề vay mượn</i> ” và hoàn toàn khác biệt với tư duy và hiểu biết của đám đông đương thời.	0,25 0,5
	4	- HS bày tỏ ý kiến cá nhân. Đảm bảo yêu cầu: + Nêu được danh tính của “ <i>người đặt bước chân đầu tiên</i> ”. + Trình bày được những sáng tạo, cống hiến của họ.	0,25 0,75
II		LÀM VĂN	7,0
	1	Viết đoạn văn về: thái độ cần thiết đối với cái mới.	2,0
		Yêu cầu chung	
		<i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i> Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, qui nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i> Thái độ cần thiết đối với cái mới	0,25
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i> Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ vấn đề: thái độ cần thiết đối với cái mới. Đảm bảo yêu cầu sau: + Trân trọng, mở lòng đón nhận, cổ vũ, khích lệ: cái mới là tâm sức và trí tuệ của “ <i>những người đặt bước chân đầu tiên</i> ” - những người đã dũng cảm đặt bước chân đầu tiên, khai mở con đường	1,0

	<p>mới với tầm nhìn “<i>không hề vay mượn</i>”. Cái mới có thể chứa đựng những tiến bộ mang đến những giá trị sống mới cho cộng đồng, nhân loại.</p> <p>+ Khách quan và thận trọng: không phải cái mới nào cũng đúng, cũng là chân lý và nhất là cần được kiểm chứng bằng thời gian và giá trị mà nó mang lại. Do vậy không nên có thái độ quá vô vấp, tung hô, tụng ca cái mới và phủ nhận hoàn toàn cái cũ.</p> <p>+ HS tự rút ra bài học cho bản thân.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i></p> <p>- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>- Thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,25
2	<p>Phân tích hình tượng Sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét về phong cách nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Tuân.</p>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Sự hung bạo của Sông Đà qua thác nước và đá trên Sông Đà.</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; Đảm bảo các yêu cầu sau:</p>	
	<p>* Giới thiệu khái quát về nhà văn Nguyễn Tuân, tùy bút Người lái đò Sông Đà và đoạn trích</p>	0,5
	<p>* Cảm nhận về hình tượng Sông Đà: Đoạn trích tập trung khắc hoạ sông Đà hùng vĩ tới mức hung bạo qua khung cảnh thác đá.</p> <p>- Thác nước Sông Đà:</p> <p>+ Sức mạnh của thác nước được nhà văn miêu tả qua âm thanh từ xa đến gần. Ở xa, âm thanh thác nước như một dòng sông tâm trạng <i>oán trách, van xin, khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo</i>. Đến gần, thác nước cuồng nộ dữ dội, âm thanh được khuếch tán, phóng đại thành <i>tiếng một ngàn con trâu mộng</i> đang bị bùa vây giữa rừng lửa, điên cuồng tìm đường thoát thân giữa biển lửa.</p> <p>+ Nghệ thuật miêu tả: Nhân hoá sông Đà thành dòng sông tâm trạng, so sánh lạ hoá lấy rừng tả sông lấy lửa tả nước gợi ấn tượng về một cuộc hỗn chiến; Ngôn ngữ miêu tả độc đáo, mới lạ nhằm lột tả sức mạnh phi thường của dòng sông.</p> <p>- Đá Sông Đà được nhà văn tả từ nhiều góc độ:</p>	2,0

	<p>+ Toàn cảnh: sông Đà bày ra trắng xoá <i>một chân trời đá</i>, vừa mênh mông, hùng vĩ vừa ẩn chứa hiểm nguy, bất trắc; Cận cảnh: diện mạo của đá hiện ra vừa xấu xí, vừa xác xơ, mỗi hòn một dáng vẻ: <i>ngổ ngược, nhẵn nhúm, méo mó</i>. Tâm địa nham hiểm: nó bày thạch trận trùng trùng, điệp điệp với ba vòng: <i>hàng tiền</i> vệ với hai hòn canh một cửa đá để dụ thuyền vào, <i>tuyến giữa</i>, boong-ke chìm và pháo đài nổi là <i>tuyến sau cùng</i>... tưởng như không một con thuyền nào có thể sống sót nếu lọt vào trận địa đá Sông Đà.</p> <p>+ Nghệ thuật: Đoạn trích sử dụng nhân hóa, so sánh liên tưởng phong phú, phóng đại; huy động kiến thức quân sự, võ thuật, thể thao (d/c) mang đến ấn tượng mạnh mẽ và độc đáo về thác đá Sông Đà nơi thượng nguồn, <i>đẩy sự hung bạo của con Sông Đà lên đến đỉnh điểm</i>, mang "<i>diện mạo và tâm địa một thứ kẻ thù số một</i>" của con người.</p>	0,5
	<p>* Nhận xét về phong cách nghệ thuật độc đáo của Nguyễn Tuân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà văn có cá tính, cái nhìn độc đáo: có cảm hứng mãnh liệt với những cảnh trí phi thường, dữ dội, đập mạnh vào giác quan. - Tài hoa trong việc dựng cảnh, tả cảnh, lựa chọn và sử dụng ngôn ngữ giàu tính tạo hình; - Uyên bác trong việc huy động kiến thức quân sự, thể thao để miêu tả thạch trận Sông Đà. - Sở trường tuý bút. 	0,5
	<p><i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện những suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, cách diễn đạt mới mẻ.</p>	0,5